

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 2/2025  
(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)

| STT | Họ Và tên      | ĐƠN VỊ      | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu<br>trừ trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế TNCN<br>Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|----------------|-------------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |                |             |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |
| 49  | Giáp Văn Thịnh | Phòng QT-DV | 82.901.535                     | 33.000.000              | 39.600.000         | 2.697.786                | 3.626.087                            | -                                   | -                                   | 3.626.087                         | -                                              | 38.539.800                                 | 3.626.087                | -                | 34.913.713              |         |
|     |                |             | 82.901.535                     | 33.000.000              | 39.600.000         | 2.697.786                | 3.626.087                            | -                                   | -                                   | 3.626.087                         | -                                              | 38.539.800                                 | 3.626.087                | -                | 34.913.713              | -       |

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TP. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 01 tháng 07 năm 2025  
NGƯỜI LẬP BẢNG

Đinh Văn Đệ

Nguyễn Kính

Nguyễn Thị Hồng Thắm

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu<br>trừ trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế TNCN<br>Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu<br>trừ trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế TNCN<br>Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu<br>trừ trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế TNCN<br>Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu<br>trừ trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế TNCN<br>Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu<br>trừ trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế TNCN<br>Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu<br>trừ trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế TNCN<br>Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu<br>trừ trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế TNCN<br>Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Văn Đệ

Nguyễn Kình

Nguyễn Chiến Thắng































































